

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công công tác tạm thời đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1289/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ chỉ định nhân sự giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng mới nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ chỉ định nhân sự giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng mới nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 2425/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2025 và Quyết định số 2426/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu cử chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 01/01/2026 về việc phân công công tác đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công công tác của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực công tác, cơ quan, đơn vị tại Quyết định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền



hạn theo quy định tại Điều 17, Điều 20 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và pháp luật; lãnh đạo toàn diện và điều hành công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, các Thành viên Ủy ban nhân dân, chỉ đạo trực tiếp công việc thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc có tính chất quan trọng, những vấn đề có tính chiến lược, khó, nhạy cảm, tác động lớn đến phát triển của thành phố trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, chỉ đạo, xử lý các công việc thường xuyên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong từng lĩnh vực công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện, mọi mặt trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, trước pháp luật về quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, lĩnh vực, cơ quan được phân công theo dõi, chỉ đạo.

Trong trường hợp xét thấy cần thiết do tính chất cấp bách, phức tạp, nhạy cảm của công việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp chỉ đạo giải quyết công việc đã phân công, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm thông báo cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách công việc biết.

Trong giải quyết công việc, những công việc liên quan đến lĩnh vực của các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khác được phân công chỉ đạo thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được phân công phụ trách chủ động phối hợp chặt chẽ, hiệu quả cùng giải quyết; quá trình giải quyết nếu còn ý kiến khác nhau giữa các Phó Chủ tịch thì Phó Chủ tịch phụ trách báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4. Trong phạm vi các lĩnh vực được phân công, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm và quyền hạn thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

4.1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách, đề án phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương theo đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với các văn bản chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn của địa phương, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả cao.

4.2. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật và các nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương đúng tiến độ, hiệu quả và bảo đảm chất lượng.

4.3. Chủ trì xử lý kịp thời những vấn đề cần phối hợp liên ngành và xem xét,

xử lý những kiến nghị của các sở, ngành và các địa phương thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong phạm vi công việc được phân công.

4.4. Ký thay Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch hoặc của Ủy ban nhân dân thành phố trong phạm vi lĩnh vực, công việc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất phân công; thường xuyên báo cáo đầy đủ những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh, tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4.5. Theo dõi, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất trình cấp có thẩm quyền những vấn đề về công tác cán bộ, công tác nội bộ của các sở, ngành và cơ quan được phân công theo quy định.

5. Khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố vắng mặt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy nhiệm Phó Chủ tịch Thường trực hoặc một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khác thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo công tác của Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Trong trường hợp xét thấy cần thiết hoặc khi Phó Chủ tịch được phân công lĩnh vực vắng mặt thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp hoặc tạm thời phân công các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khác chỉ đạo xử lý kịp thời công việc đã phân công cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm kịp thời báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố những việc quan trọng, cần thiết, những việc vượt thẩm quyền; kết quả giải quyết các công việc được phân công tại quyết định này và các nhiệm vụ đột xuất khác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công theo tiến độ giải quyết khi kết thúc nhiệm vụ; trao đổi, đề xuất những vấn đề chung tại cuộc họp giao ban giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố với các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Căn cứ tình hình thực tế trong tổ chức thực hiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung việc phân công công tác của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch tại Quyết định này hoặc công việc đột xuất cấp bách khác mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thấy cần thiết để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời, thông suốt, hiệu quả.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Đồng chí Đỗ Thành Trung, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1.1. Chỉ đạo, điều hành và quản lý chung mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố; lãnh đạo các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng

các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc.

1.2. Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực:

a) Nội chính; quốc phòng - an ninh; đối ngoại và kinh tế đối ngoại; công tác quy hoạch; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; điều hành thu - chi ngân sách; đầu tư (đầu tư công, đầu tư ngoài ngân sách, PPP); quản lý tài nguyên đất và khoáng sản; các nhiệm vụ và dự án trọng tâm, trọng điểm.

b) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

c) Xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố; xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy; Tổ chức bộ máy và công tác cán bộ theo phân cấp; cải cách hành chính; chuyển đổi số; Đề án 06/CP phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; kiểm soát thủ tục hành chính; các Chương trình mục tiêu quốc gia và phát triển bền vững thành phố; thi đua, khen thưởng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xét duyệt cử cán bộ đi công tác nước ngoài (trừ trường hợp đi học, đi hợp tác lao động, du lịch có quy định riêng); tuyển dụng công chức và viên chức; quản lý địa giới hành chính.

d) Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

1.3. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách hoặc theo sự chỉ đạo, phân công của Trung ương.

1.4. Trực tiếp chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị: Công an thành phố; Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

2. Đồng chí Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

2.1. Làm nhiệm vụ Phó Chủ tịch thường trực.

2.2. Trực tiếp xử lý công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và của Ủy ban nhân dân thành phố khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố vắng mặt.

2.3. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực:

- Xây dựng; giao thông; môi trường.
- Đo đạc bản đồ; tài nguyên nước; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; biển và hải đảo.
- Chỉ đạo việc di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô

nhiệm môi trường ra khỏi khu vực nội thành và ra khỏi các khu dân cư theo quy hoạch.

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2.4. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các lĩnh vực:

- Quy hoạch thành phố, quy hoạch đô thị và nông thôn.
- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.
- Quản lý tài nguyên đất và khoáng sản; quản lý giá đất (*trừ hội đồng thẩm định giá đất*).
- Tổng hợp, theo dõi chung về lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách.
- Lĩnh vực đầu tư công: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo toàn bộ quá trình từ bước chủ trương đầu tư, thực hiện đầu tư, giải ngân, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) đối với các dự án, công trình thuộc lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị.
- Lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo đối với các dự án phát triển nhà ở, bao gồm cả nhà ở thương mại, nhà ở xã hội (trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng).
- Chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các thủ tục về đất đai, bao gồm: xác định tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, gia hạn thời gian sử dụng đất, thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất...(trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng).
- Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết các vụ án hành chính tại tòa án nhân dân các cấp liên quan đến quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
- Công tác quan hệ với Tòa án thành phố và Viện kiểm sát nhân dân thành phố.
- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.
- Công tác an toàn giao thông.
- Công tác đấu thầu mua sắm theo lĩnh vực phụ trách.
- Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp và phê duyệt các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, thuộc lĩnh vực phụ trách trong kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.
- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân thành phố (theo **phụ lục** kèm theo **Quyết định** này) và một số công tác đột xuất khác.

2.5. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách (trừ Hội đồng thẩm định giá đất), theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2.6. Phụ trách các sở, ngành, đơn vị:

- *Phụ trách chung đối với các Sở, ngành, đơn vị:* Các Sở: Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Thanh tra thành phố; Ban Tiếp công dân thành phố; Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Hải Phòng; Ban Quản lý dự án chuyên ngành về lĩnh vực giao thông; Các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

- *Phụ trách riêng các lĩnh vực thuộc Sở:*

+ Quy hoạch kiến trúc; Phát triển đô thị; Kinh tế, Quản lý đầu tư xây dựng; Quản lý hạ tầng kỹ thuật; Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, an toàn giao thông thuộc Sở Xây dựng.

+ Quản lý đất đai; Kinh tế - định giá đất; Quản lý môi trường; Tài nguyên khoáng sản; biển và hải đảo thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Tổng hợp, quy hoạch; Quản lý đầu tư ngoài ngân sách thuộc Sở Tài chính.

3. Đồng chí Vũ Tiến Phụng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

3.1. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực:

- Giáo dục và Đào tạo; Y tế.

- Nội vụ (trừ công tác cải cách hành chính; văn thư, lưu trữ nhà nước; tuyển dụng công chức, viên chức; thi đua, khen thưởng; quản lý địa giới hành chính).

- Phòng, chống cháy, nổ.

3.2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

- Xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố.

- Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy.

- Xây dựng đặc khu Bạch Long Vĩ thành trung tâm kinh tế - quốc phòng.

- Công tác tuyển dụng công chức, viên chức; công tác thi đua, khen thưởng thành phố; quản lý địa giới hành chính.

- Theo dõi việc thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở.

- Theo dõi việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo lĩnh vực phụ trách.

- Công tác quan hệ phối hợp giữa Chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các Đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức xã hội.

- Công tác đấu thầu mua sắm theo lĩnh vực phụ trách.

- Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp và phê duyệt các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, thuộc lĩnh vực phụ trách trong kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (theo **phụ lục kèm theo Quyết định này**) và một số công tác đột xuất khác.

3.3. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3.4. Phụ trách chung đối với các Sở, ngành, đơn vị: Các sở: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng; Các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Đồng chí Lê Trung Kiên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

4.1. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực:

- Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo: kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế, khu thương mại tự do; thúc đẩy chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP), thu hút đầu tư nước ngoài (FDI); tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp.

- Xúc tiến và kêu gọi đầu tư.

- Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Quản lý vốn của nhà nước tại các doanh nghiệp; đổi mới và phát triển doanh nghiệp; kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; đối thoại giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp; lĩnh vực liên quan đến Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

4.2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

- Tổng hợp, theo dõi chung việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố.

- Nghiên cứu, xây dựng, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế và kịch bản giải ngân vốn đầu tư công.

- Triển khai nhiệm vụ phát triển Khu Thương mại tự do thế hệ mới.
- Đối với lĩnh vực đầu tư theo hình thức đối tác công tư PPP: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo toàn bộ quá trình từ bước chủ trương đầu tư, thực hiện đầu tư, giải ngân, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.
- Theo dõi, chỉ đạo công tác quản lý tài sản công: trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư; công trình kết cấu hạ tầng khác (đường giao thông, cầu, cống, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh...); nhà thuộc sở hữu nhà nước (bao gồm cả nhà ở và nhà cho thuê vào mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ); ô tô, máy móc, trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ khác...
- Các nhiệm vụ thuộc Ban Chỉ đạo phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp.
- Công tác đấu thầu mua sắm theo lĩnh vực phụ trách.
- Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp và phê duyệt các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, thuộc lĩnh vực phụ trách trong kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.
- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (*theo phụ lục kèm theo Quyết định này*) và một số công tác đột xuất khác.

4.3. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

4.4. Phụ trách các sở, ngành, đơn vị:

- *Phụ trách chung đối với các đơn vị:* Thông kê thành phố; Các doanh nghiệp Nhà nước và có vốn Nhà nước (trừ Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng, Công ty Điện lực Hải Phòng và các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi); Câu lạc bộ Bóng đá Hải Phòng; Các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

- *Phụ trách riêng các lĩnh vực thuộc Sở:*

+ Kinh tế đối ngoại; Quản lý công sản; Đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính.

+ Quản lý Nhà và Thị trường Bất động sản thuộc Sở Xây dựng.

5. Đồng chí Nguyễn Minh Hùng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

5.1. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực:

- Văn hóa, thể thao, du lịch;

- Tư pháp, phổ biến pháp luật.
- Phát thanh - truyền hình; quản lý báo chí và quan hệ hợp tác với các cơ quan truyền thông; xuất bản.
- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5.2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

- Các quy hoạch chuyên ngành theo Luật Di sản văn hóa.
- Thi hành án dân sự; xử phạt vi phạm hành chính.
- Theo dõi việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo lĩnh vực phụ trách.
- Công tác đấu thầu mua sắm theo lĩnh vực phụ trách.
- Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp và phê duyệt các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, thuộc lĩnh vực phụ trách trong kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (*theo phụ lục kèm theo Quyết định này*) và một số công tác đột xuất khác.

5.3. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5.4. Phụ trách chung đối với các Sở, ngành, đơn vị: Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp; Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; Đoàn Luật sư thành phố; Các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

6. Đồng chí Trần Văn Quân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

6.1. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực:

- Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, nông thôn; thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; nước sạch; giảm nghèo bền vững; quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại.

- Dịch vụ tài chính, ngân hàng và bảo hiểm; quản lý quỹ tài chính ngoài ngân sách; xuất nhập khẩu.

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

6.2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

- Điều hành thu - chi ngân sách; quản lý vốn đầu tư công.

- Đối với lĩnh vực đầu tư công: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo toàn bộ quá trình từ bước chủ trương đầu tư, thực hiện đầu tư, giải ngân, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) đối với các dự án, công trình thuộc lĩnh vực: an ninh, quốc phòng, y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao, nông nghiệp, xây dựng (trừ lĩnh vực giao thông)

- Đối với lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo toàn bộ quá trình từ bước nghiên cứu đầu tư, khảo sát, lựa chọn nhà đầu tư đến lúc kết thúc (trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) đối với các dự án: khu công nghiệp (bao gồm cả các dự án thứ cấp trong khu công nghiệp); các dự án trong khu kinh tế (trừ các dự án phát triển nhà ở); các dự án thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao, du lịch và các dự án sử dụng đất sản xuất, kinh doanh, thương mại dịch vụ ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Công tác quản lý giá (trừ công tác xác định giá đất).

- Các chương trình mục tiêu quốc gia (nông thôn mới, giảm nghèo bền vững,...); Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự.

- Công tác đấu thầu mua sắm theo lĩnh vực phụ trách.

- Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp và phê duyệt các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, thuộc lĩnh vực phụ trách trong kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (theo **phụ lục kèm theo Quyết định này**) và một số công tác đột xuất khác.

6.3. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất và Hội đồng khác thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

6.4. Phụ trách các sở, ngành, đơn vị:

- *Phụ trách chung đối với các Sở, ngành, đơn vị:* Sở Tài chính; Thuế thành phố; Kho bạc Nhà nước Khu vực III; Chi cục Hải quan Khu vực III; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 6; Vườn Quốc gia Cát Bà; Các Ban Quản lý dự án chuyên ngành về lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng; các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi; các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

- *Phụ trách riêng các lĩnh vực thuộc Sở:*

+ Quản lý ngân sách; Tài chính hành chính sự nghiệp; Đấu thầu, thẩm định và giám sát đầu tư; Quyết toán dự án thuộc Sở Tài chính.

+ Quản lý, bảo vệ rừng; phát triển nông thôn; thủy sản, chăn nuôi, trồng trọt thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Đồng chí Hoàng Minh Cường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

7.1. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực:

- Công nghiệp, Thương mại; Công tác phát triển các cụm công nghiệp;
- Khoa học, công nghệ thông tin; bưu chính, viễn thông; Chuyển đổi xanh, phát triển xanh, tăng trưởng xanh, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn;
- Bảo đảm năng lượng và tiết kiệm năng lượng.
- Văn thư, lưu trữ nhà nước.
- Công tác quan hệ và hợp tác với các tỉnh, thành phố bạn;
- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

7.2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

- Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử; cải cách hành chính; Đề án 06/CP; kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo công tác đối ngoại và kinh tế đối ngoại.

- Đối với lĩnh vực đầu tư công: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo toàn bộ quá trình từ bước chủ trương đầu tư, thực hiện đầu tư, giải ngân, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) đối với các dự án, công trình thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Đối với lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách: Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo toàn bộ quá trình từ bước nghiên cứu đầu tư, khảo sát, lựa chọn nhà đầu tư đến lúc kết thúc (trừ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) đối với các dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cụm công nghiệp (trừ các Cụm công nghiệp nằm trong Khu kinh tế), các dự án thứ cấp trong cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Công tác đấu thầu mua sắm theo lĩnh vực phụ trách.

- Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp và phê duyệt các văn bản liên quan thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, thuộc lĩnh vực phụ trách trong kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

- Các công tác khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân thành phố (theo phụ lục kèm theo Quyết định này) và một số công tác đột xuất khác.

7.3. Làm trưởng các Ban chỉ đạo, Hội đồng thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

7.4. Phụ trách các sở, ngành, đơn vị: Các sở: Khoa học và Công nghệ; Công Thương; Ngoại vụ; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng; Công ty Điện lực Hải Phòng; Các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /v

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, PCVP;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc VP UBND TP;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, P.T.Phúc.

CHỦ TỊCH



Đỗ Thành Trung

PHỤ LỤC

Một số nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công, ủy quyền các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết

(kèm theo Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Đồng chí Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố

- Theo dõi, chỉ đạo công tác lập Đề án, trình thành lập Khu Kinh tế chuyên biệt.
- Cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ xuống cấp trên địa bàn thành phố.

2. Đồng chí Vũ Tiến Phụng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động chính quyền hai cấp.

3. Đồng chí Lê Trung Kiên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Theo dõi, chỉ đạo xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án vướng mắc, tồn đọng, chậm tiến độ trên phạm vi thành phố.

- Theo dõi, đôn đốc chỉ đạo giải quyết vướng mắc tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, khu thương mại tự do thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án:

+ Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố Âm nhạc giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045.

+ Phát triển bóng đá thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về Phát triển kinh tế tư nhân.

4. Đồng chí Nguyễn Minh Hùng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án:
- + Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố.
- + Đề án phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 (trừ phát triển bóng đá lập thành Đề án riêng).

5. Đồng chí Trần Văn Quân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo công tác quản lý hoạt động các bến, bãi trên địa bàn thành phố.

6. Đồng chí Hoàng Minh Cường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Quyết định cử, cho phép đi nước ngoài công tác, đào tạo, bồi dưỡng, việc riêng đối với chức danh do Đảng ủy Ủy ban nhân dân trực tiếp quản lý (bao gồm có dùng ngân sách nhà nước và không dùng ngân sách nhà nước).

- Quyết định cử, cho phép công chức, viên chức không thuộc diện nêu trên trong khối chính quyền đi công tác, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài có dùng ngân sách nhà nước.

II. Các nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố

1. Đồng chí Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Tổ chức quản lý, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn thành phố; tổ chức quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn thành phố (khoản 2 Điều 4 Nghị quyết).

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố (theo khoản 1 Điều 6 Nghị quyết).

- Thu hồi đất đối với các dự án khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung có quy mô trên 100 ha; cụm công nghiệp, dự án đầu tư trong khu kinh tế, trung tâm logistics có quy mô trên 50 ha; dịch vụ logistics có quy mô đến 50 ha; dự án đầu tư trong Khu Thương mại tự do; dự án mà công

tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tách thành dự án độc lập theo quy định pháp luật về đầu tư công (theo khoản 3 Điều 6 Nghị quyết).

- Thu hồi đất để thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: (i) Trung tâm logistics phục vụ cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa trên địa bàn thành phố với quy mô trên 50 ha; (ii) Dịch vụ logistics phục vụ cho cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa trên địa bàn thành phố với quy mô đến 50 ha (theo khoản 4 Điều 6 Nghị quyết).

- Thu hồi các thửa đất nhỏ hẹp do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng, nằm xen kẹt trong khu dân cư nhằm tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích phát triển đô thị, thương mại - dịch vụ theo quy định về thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (theo khoản 7 Điều 6 Nghị quyết).

- Quyết định chuyển mục đích đất trồng lúa nước từ 2 vụ trở xuống có diện tích dưới 500 ha, đất rừng sản xuất có diện tích dưới 1.000 ha phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Trường hợp thu hồi đất thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung có quy mô trên 100 ha; cụm công nghiệp, dự án đầu tư trong Khu Thương mại tự do, khu dịch vụ logistics có quy mô trên 50 ha mà vượt chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia được phân bổ thì thành phố cập nhật kết quả chỉ tiêu sử dụng đất vào kỳ phân bổ tiếp theo (theo khoản 9 Điều 6 Nghị quyết).

- Trừ các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, Ủy ban nhân dân thành phố được giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu dự án có sử dụng đất đối với dự án đầu tư trong Khu Thương mại tự do quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị quyết. Ngoài các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai, Ủy ban nhân dân thành phố được thực hiện thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư trong Khu Thương mại tự do để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai (theo khoản 2 Điều 10 Nghị quyết).

- Việc sử dụng đất đối với các loại đất trong Khu Thương mại tự do được thực hiện trên cơ sở chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia đã được cấp có thẩm quyền phân bổ cho thành phố. Trường hợp vượt chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia được phân bổ thì thành phố cập nhật vào kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tiếp theo (theo khoản 3 Điều 10 Nghị quyết).

- Về ưu đãi tiền thuê đất, thuê mặt nước và ưu đãi về thuế (theo khoản 5 Điều 10 Nghị quyết).

2. Đồng chí Vũ Tiến Phụng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

chỉ đạo thực hiện:

- Cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành trong thời gian thực hiện Nghị quyết này, Hội đồng nhân dân thành phố được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành phố quản lý (theo khoản 1 Điều 8 Nghị quyết).

- Cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành trong thời gian thực hiện Nghị quyết này, Hội đồng nhân dân thành phố được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc trên địa bàn thành phố (theo khoản 2 Điều 8 Nghị quyết).

3. Đồng chí Lê Trung Kiên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Việc được bán nhà chung cư thuộc tài sản công do thành phố xây dựng từ ngân sách nhà nước hoặc theo hình thức hợp đồng BT hình thành từ sau ngày 31 tháng 12 năm 1994 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 (theo khoản 2 Điều 6 Nghị quyết).

- Quyết định thành lập, mở rộng điều chỉnh ranh giới Khu Thương mại tự do gắn với Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Trình tự, thủ tục thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu Thương mại tự do được thực hiện theo trình tự, thủ tục thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới như đối với khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Quỹ đầu tư mạo hiểm của thành phố (theo khoản 8 Điều 7 Nghị quyết).

- Miễn kiểm tra chuyên ngành đối với: hàng hóa đã được chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, chứng nhận đã áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực theo quy định của bộ quản lý ngành, lĩnh vực; hàng hóa đã có kết quả đánh giá sự phù hợp được thừa nhận theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (theo điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị quyết).

- Miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm cho người nước ngoài là chuyên

gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao và các thành viên gia đình làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu Thương mại tự do (theo điểm e khoản 1 Điều 10 Nghị quyết).

- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: (i) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại Khu Thương mại tự do; (ii) Cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với các dự án thực hiện trong Khu Thương mại tự do không phải lấy ý kiến các cơ quan quản lý (theo khoản 4 Điều 10 Nghị quyết).

- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng được thực hiện cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc trong Khu Thương mại tự do. Hồ sơ cấp, cấp lại, gia hạn không yêu cầu thông báo tuyển dụng để xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (theo khoản 4 Điều 10 Nghị quyết).

- Nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động kinh doanh chuyên khẩu hàng hóa. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyên khẩu được thực hiện theo pháp luật về quản lý ngoại thương (theo điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị quyết).

- Các doanh nghiệp có trụ sở chính và có hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Khu Thương mại tự do được niêm yết, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán, nhận thanh toán với nhau bằng ngoại tệ chuyên khoản từ việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ trong Khu Thương mại tự do (theo điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị quyết).

- Chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mở phòng giao dịch trong Khu Thương mại tự do ngoài trụ sở chi nhánh (theo khoản 7 Điều 10 Nghị quyết).

4. Đồng chí Trần Văn Quân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Việc vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ vay về cho thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (theo khoản 1 Điều 5 Nghị quyết).

- Hằng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách thành phố 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ hoạt động xuất, nhập khẩu (không bao gồm thuế giá trị gia tăng) so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao để thực hiện đầu tư các dự án, công trình kết cấu hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, Khu Thương mại tự do và kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của đảo Bạch

Long Vĩ nhưng không vượt quá tổng số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước và ngân sách trung ương không hụt thu (theo khoản 2 Điều 5 Nghị quyết).

- Chính sách phí, lệ phí trên địa bàn thành phố (theo khoản 3 Điều 5 Nghị quyết).

- Thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon (theo khoản 4 Điều 5 Nghị quyết).

- Nhà đầu tư thực hiện các dự án trong Khu Thương mại tự do (*trừ các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận đầu tư của Quốc hội theo quy định của Luật Đầu tư*) được thực hiện thủ tục đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư trong các ngành, nghề, lĩnh vực sau: đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn; công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; công nghệ tự động hóa; công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; công nghiệp mũi nhọn; hạ tầng năng lượng, hạ tầng số; đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistics (theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị quyết).

- Nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế trong Khu Thương mại tự do không phải có dự án đầu tư và không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thành lập tổ chức kinh tế. Trường hợp thực hiện dự án đầu tư, nhà đầu tư hoặc tổ chức kinh tế thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư theo quy định (theo điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị quyết).

- Doanh nghiệp có trụ sở và hoạt động trong các khu chức năng thuộc Khu Thương mại tự do được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trên địa bàn thành phố khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan, thuế, tài chính và pháp luật có liên quan, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu (theo điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị quyết).

5. Đồng chí Hoàng Minh Cường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố (theo khoản 1 Điều 7 Nghị quyết).

- Hỗ trợ không hoàn lại cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo (theo khoản 2 Điều 7

Nghị quyết).

- Việc đầu tư, quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (theo khoản 3 Điều 7 Nghị quyết).

- Việc hỗ trợ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (theo khoản 4 Điều 7 Nghị quyết).

- Việc thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới (theo khoản 5 Điều 7 Nghị quyết).

- Doanh nghiệp khoa học và công nghệ thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khoa học và công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm, hàng hoá từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn thành phố (theo khoản 6 Điều 7 Nghị quyết).

- Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng ứng dụng công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao trên địa bàn thành phố (theo khoản 7 Điều 7 Nghị quyết).

III. Các nhiệm vụ cấp thiết, trọng tâm cần lãnh đạo, chỉ đạo theo Thông báo số 126-TB/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy¹

1. Đồng chí Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố

- Tổ chức lập Quy hoạch thành phố Hải Phòng (thay thế Quyết định số 1516/QĐ-TTg và Quyết định số 1639/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

- Tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng (thay thế các quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

- Phê duyệt Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng.

- Thành lập Khu kinh tế chuyên biệt (hoặc hình thức khác với quy mô và tính chất phù hợp với định hướng phát triển của thành phố).

- Phối hợp với Bộ Xây dựng lập Quy hoạch cảng hàng không Quốc tế Hải Phòng tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thành tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua thành phố Hải Phòng.

- Tuyến đường tốc độ cao kết nối Đông - Tây thành phố Hải Phòng.

¹ Yêu cầu về nội dung, sản phẩm, tiến độ hoàn thành theo Thông báo số 126-TB/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Đề xuất phương án đầu tư và kết nối sân bay Gia Bình với cảng Lạch Huyện và các tỉnh phía Bắc thành phố để phát triển không gian kinh tế - đô thị khu vực phía Bắc thành phố.

- Đề xuất Dự án đầu tư đường Tân Vũ Lạch Huyện 2.

- Thực hiện Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu vay vốn Ngân hàng thế giới.

- Rà soát, điều chỉnh Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố đến năm 2030 phù hợp với thành phố sau sáp nhập. Thực hiện đạt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao đến năm 2025 (cho cả hai địa phương trước sáp nhập).

2. Đồng chí Vũ Tiến Phụng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Điều chỉnh bổ sung Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng”. Đầu tư nâng cấp, đi vào hoạt động ít nhất 01 Bệnh viện tuyến liên xã.

- Quyết định cho phép thành lập Phân hiệu Trường Đại học tại thành phố.

- Triển khai Đề án xây dựng trường Đại học Hải Phòng gắn với phát triển nguồn nhân lực.

- Điều chỉnh nội dung tại Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 26/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng Hải Phòng thành thành phố không ma túy.

3. Đồng chí Lê Trung Kiên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố theo nhiệm vụ được phân công.

- Dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng.

- Hoàn thành bồi thường, hỗ trợ, xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

- Chỉ đạo triển khai các Dự án công nghiệp trọng điểm bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

- Hoàn thiện hồ sơ dự án Cảng Nam Đồ Sơn (khởi công giai đoạn 1 của Dự án trong năm 2026).

- Khởi công xây dựng các bến từ 7-12 Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện.

- Thành lập Khu thương mại tự do.

- Hoàn thành và đưa vào vận hành Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy đốt rác công nghệ mới Đình Vũ.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện phương án xử lý nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp của thành phố Hải Phòng.

- Rà soát các dự án tồn đọng, đề xuất hướng giải quyết dứt điểm một số dự án nhằm chống lãng phí và thất thoát tài sản theo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư và chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ.

4. Đồng chí Nguyễn Minh Hùng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Dự án tu bổ, tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị di tích kiến trúc lịch sử quốc gia Nhà hát thành phố.

5. Đồng chí Trần Văn Quân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Xây dựng và triển khai Đề án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, đầu tư trụ sở hành chính cấp xã.

- Hoàn thành chỉ tiêu thu nội địa, theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đã đề ra.

- Xây dựng cơ chế điều tiết ngân sách; thương vượt thu so với dự toán từ ngân sách thành phố cho ngân sách cấp xã.

- Hoàn thành và đưa vào vận hành Dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương.

- Dự án cải tạo, sửa chữa nâng cấp các khối nhà cũ và bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy, Bệnh viện Đa khoa Hải Dương.

- Ban hành và tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thay đổi mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa quy mô lớn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Hệ thống nước sạch nông thôn đảm bảo chất lượng nước sạch nông thôn

6. Đồng chí Hoàng Minh Cường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Xây dựng và tổ chức triển khai hoàn thành Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển (đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2040).

- Ban hành và tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2050./.

